Mẫu số 06.TACN

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CẤP GIẤY ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------------- |

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Số\*: A/B/C/TACN

Tên cơ sở………………………………. Địa chỉ trụ sở: …….………………………..

Số điện thoại: …………………………….. Số fax: …………………………………..

Địa chỉ sản xuất: ……………………………………………………………………….

Số điện thoại: ………………….. Số fax: ……………………………….…………….

Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập: ………………………………….

Được chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với:

- Loại sản phẩm: Ghi tên loại thức ăn chăn nuôi (thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn truyền thống, thức ăn bổ sung dạng hỗn hợp, thức ăn bổ sung dạng nguyên liệu đơn).

- Sản xuất thức ăn chăn nuôi chứa kháng sinh (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…., ngày … tháng … năm….* THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

\* Ghi chú:

Quy định số Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi như sau:

- A: Là mã số đơn vị hành chính của địa phương (nơi có cơ sở sản xuất) theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam.

- B: là số thứ tự cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, bắt đầu từ số 001.

- C: là năm cấp Giấy chứng nhận.

- TACN: Viết tắt của “thức ăn chăn nuôi”. Trường hợp Giấy Chứng nhận do Cục Chăn nuôi cấp thì bổ sung thêm ký hiệu “/CN” vào sau ký hiệu TACN.

- Mã số Giấy chứng nhận không thay đổi trong các trường hợp cấp lại.